

Số: 908 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Mùi,
trú tại thôn Phú Giã, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang
(lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Mùi, trú tại thôn Phú Giã, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang; Báo cáo số 82/BC-TNMT ngày 28/4/2014 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại

Ông Nguyễn Văn Mùi đề nghị xem xét, giải quyết cho ông số diện tích đất còn thừa khi Nhà nước thu hồi để đắp đê tại khu vực Đồng Cống, thôn Phú Giã, xã Song Mai; không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2014.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Chủ tịch UBND xã Song Mai có các Công văn: số 83/UBND ngày 27/12/2011; số 106/UBND ngày 29/5/2012; số 71/UBND ngày 13/5/2013 trả lời nhưng ông Mùi không đồng ý, có đơn gửi Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

Ngày 01/7/2013, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Công văn số 1437/UBND-TNMT giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn Mùi với nội dung: “*căn cứ Sổ chia ruộng của thôn Phú Giã, kết quả xác minh với Ban lãnh đạo thôn và các hồ sơ, tài liệu có liên quan cho thấy: diện tích 189,8m² còn lại tại thửa số 35, tờ bản đồ trích đo địa chính số 01 sau khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đắp đê có nguồn gốc là đất công ích do UBND xã Song Mai quản lý.*

Việc ông đề nghị xem xét, giải quyết cho ông số diện tích còn thừa khi Nhà nước thu hồi đất để đắp đê tại khu vực Đồng Cống, thôn Phú Giã, xã Song Mai; không nhất trí Công văn số 71/UBND ngày 13/5/2013 của Chủ tịch UBND xã Song Mai về việc giải quyết đơn của ông là không có cơ sở giải quyết.”

Tiếp đó, ngày 04/9/2013, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Công văn số 2174/UBND-TNMT trả lời với nội dung: “*Chủ tịch UBND thành phố giữ nguyên quan điểm giải quyết tại Công văn số 1437/UBND-TNMT ngày 01/7/2013 và không có giải quyết gì khác.*

Đây là văn bản trả lời cuối cùng của Chủ tịch UBND thành phố về giải quyết đơn của ông". Không đồng ý, ông Mùi tiếp tục có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

Ngày 10/01/2014 Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 75/QĐ-UBND giải quyết với nội dung: *"Việc ông Nguyễn Văn Mùi khiếu nại Công văn số 2174/UBND-TNMT ngày 04/9/2013 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giải quyết đơn của ông là không có cơ sở. Việc ông Mùi đề nghị xem xét, giải quyết cho ông số diện tích còn thừa khi Nhà nước thu hồi đất để đắp đê tại khu vực Đồng Cống, thôn Phú Giã, xã Song Mai là không có cơ sở giải quyết, bởi vì: ông Nguyễn Văn Mùi không quản lý sử dụng và không có giấy tờ về quyền sử dụng đất hợp pháp đối với diện tích đất 189,8 m²; phần diện tích trên hiện do UBND xã Song Mai quản lý và đã ký Hợp đồng với hộ ông Đỗ Văn Bảo".*

Ông Mùi không đồng ý, có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Diễn biến vụ việc

Theo sổ giao ruộng năm 1992 của thôn Phú Giã, tại khu Đồng Cống, xã Song Mai, thửa đất số 725, tờ bản đồ số 08, diện tích 1 sào 3 thước được thôn giao cho 7 hộ gia đình trong đó hộ gia đình ông Nguyễn Văn Mùi được chia 5,8 thước (*thể hiện trên Phiếu số 15*). Năm 1992, Nhà nước thu hồi 01 thước để đắp đê (*đợt 1*), diện tích còn lại của hộ gia đình ông Mùi tại thửa 725 là 4,8 thước (115,2m²).

Theo Sổ thuế đất nông nghiệp của gia đình ông Mùi (*quyển số 86*) do UBND xã Song Mai cấp ngày 31/5/1993 ở khu vực Đồng Cống, gia đình ông Mùi có 02 thửa ruộng tại tờ bản đồ số 08 là thửa số 716, diện tích 223,2m² và thửa số 725, diện tích 115,2m². Tổng diện tích là 14,1 thước (338,4m²).

Ngày 15/7/1993, ông Nguyễn Văn Mùi được UBND thị xã (*nay là thành phố*) Bắc Giang cấp giấy CNQSD đất, số vào sổ 01219, trong đó, tại khu vực Đồng Cống có 02 thửa đất tại tờ bản đồ số 08 là thửa số 716, diện tích 223,2m² và thửa số 725, diện tích 115,2m².

Năm 1995, hộ ông Nguyễn Văn Nguyên (*con ông Cháp*) có đổi cho gia đình ông Mùi 2,2 thước (52,8m²) tại thửa số 725, tờ bản đồ số 08 khu vực Đồng Cống là diện tích đất hộ ông Cháp được giao đất chung thửa số 725. Như vậy, tổng diện tích gia đình ông Mùi sử dụng tại thửa đất số 725 là 115,2m² + 52,8m² = 168,0m².

Theo Bản đồ địa chính xã Song Mai đo đạc năm 1998 thì diện tích 168,0m² của hộ ông Nguyễn Văn Mùi nằm trong thửa đất đo chung số 413, diện tích 472,2m², trong đó hộ ông Nguyễn Văn Chính diện tích 122,7m², hộ ông Mùi diện tích 168,0m². Sổ mục kê không ghi tên chủ sử dụng đất (*bao gồm diện tích đất thửa số 725 theo giấy CNQSD đất năm 1993 và một phần diện tích đất phía sau thửa 725 - là diện tích đất Nhà nước đã lấy để đắp đê đợt 1 năm 1992 - khoảng hơn 100m²*).

Năm 2003, thực hiện dự án đắp đê Hữu Thương (*đoạn K33 + 340 đến K34 xã Song Mai*), gia đình ông Mùi có đất Nhà nước thu hồi tại thửa số 35, tờ bản đồ trích đo địa chính số 01, diện tích 361,1m²; trong đó, diện tích nằm trong chỉ giới thu hồi là 171,3m² (*nhiều hơn so với giấy CNQSD đất ông Mùi đã được cấp và diện tích ông Mùi đổi cho ông Nguyên là 3,3m²*), ông Mùi đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ với tổng kinh phí là 4.042.680đ, diện tích nằm ngoài chỉ giới là

189,8m² là đất công ích. Sau khi dự án đắp đê hoàn thành, khu vực này thành thung sâu, ngập nước, ông Mùi cũng không sử dụng diện tích này, sau đó UBND xã Song Mai ký Hợp đồng giao khoán quỹ đất công ích cho hộ ông Đỗ Văn Bảo để sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản từ đó đến nay.

Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất: Phần diện tích đất ông Mùi đang đề nghị hiện nay hộ ông Đỗ Văn Bảo đã cải tạo thung vũng tại xứ đồng Cống Dục thành ao, đắp bờ, xây công trình trồng coi ao và chuồng gà, vịt, sân thả gà vịt.

IV. Kết quả đối thoại:

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 10/4/2014, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đối thoại với ông Nguyễn Văn Mùi. Tại buổi đối thoại, sau khi đã được nghe đầy đủ về kết quả xác minh và ý kiến tham gia của các đại biểu dự đối thoại, đồng thời được giải thích, hướng dẫn đầy đủ các quy định của pháp luật, tuy nhiên ông Mùi vẫn không nhất trí với kết luận, đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, đồng thời cho rằng theo phương án tính toán bồi thường giải phóng mặt bằng do Ban quản lý dự án Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng UBND xã Song Mai lập có nêu hộ ông Mùi còn 189,8m² tại thửa số 35, tờ bản đồ trích đo địa chính số 01.

V. Kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:

Căn cứ Sổ chia ruộng của thôn Phú Giã, Sổ thuế đất nông nghiệp của gia đình ông Mùi ở khu vực Đông Cống, kết quả xác minh với Ban lãnh đạo thôn, UBND xã Song Mai, hiện trạng sử dụng đất khu vực ông Nguyễn Văn Mùi đang đề nghị xem xét, giải quyết và các hồ sơ, tài liệu có liên quan cho thấy:

Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Mùi có tổng diện tích đất nông nghiệp tại khu vực rìa đê Đông Cống là 168m² (bao gồm diện tích đã được cấp giấy CNQSD đất 115,2m² và diện tích đổi cho hộ ông Nguyễn Văn Nguyên 52,8m²), khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đắp đê năm 2003, hộ ông Mùi đã được bồi thường diện tích 171,3m² (nhiều hơn 3,3m² so với diện tích trên giấy CNQSD đất và diện tích đổi cho hộ ông Nguyên), ông Mùi đã nhận tiền bồi thường theo quy định.

Diện tích 189,8m² còn lại tại thửa số 35, tờ bản đồ trích đo địa chính số 01 (diện tích ông Mùi đang nhận là đất của gia đình ông) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đắp đê đợt 2 có nguồn gốc là đất công do Nhà nước quản lý, trước đây Nhà nước đã lấy đất để đắp đê đợt 1. Sau khi dự án đắp đê hoàn thành, khu vực này thành thung sâu, ngập nước. UBND xã Song Mai ký Hợp đồng giao khoán cho hộ ông Đỗ Văn Bảo để sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản từ đó đến nay là đúng quy định tại Khoản 3, Điều 72 Luật Đất đai năm 2003 và Khoản 3, Điều 37 Luật Đất đai năm 2003.

Việc Ban quản lý dự án Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND xã Song Mai, lập phương án tính toán bồi thường GPMB để thực hiện dự án đắp đê Hữu Thương, trong đó có nêu hộ ông Mùi diện tích còn lại 189,8m² tại thửa số 35, tờ bản đồ trích đo địa chính số 01, thuộc diện giao lâu dài là không chính xác và không có căn cứ.

Hộ ông Nguyễn Văn Mùi không xuất trình được giấy tờ về quyền sử dụng đất hợp pháp đối với diện tích 189,8m², mặt khác từ năm 2004 đến nay ông Mùi không quản lý, sử dụng phần diện tích trên. Ông Mùi căn cứ phương án tính toán bồi thường GPMB để thực hiện dự án đắp đê Hữu Thương để đề nghị xem xét,

giải quyết cho ông số diện tích còn thừa khi Nhà nước thu hồi đất để đắp đê tại khu vực Đồng Cống, thôn Phú Giã, xã Song Mai là không có cơ sở.

Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2014 Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Mùi trú tại thôn Phú Giã, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang là khách quan, đúng quy định của pháp luật.

Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh thống nhất với nội dung Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Mùi, trú tại thôn Phú Giã, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang.

Từ những nhận định và căn cứ trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Mùi, trú tại thôn Phú Giã, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

- Thống nhất với nội dung Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 10/01/2014 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Mùi, trú tại thôn Phú Giã, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang.

- Yêu cầu Ban quản lý dự án Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND xã Song Mai nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với những sai sót trong việc lập phương án tính toán bồi thường GPMB để thực hiện dự án đắp đê Hữu Thương nêu trên.

Điều 2. Ông Nguyễn Văn Mùi có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Nguyễn Văn Mùi và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TTCP, TDTƯĐ&NN;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lại Thanh Sơn;
- CVP, PVPNC, TTTH-CB, TCD;
- Lưu: TCD, VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Thanh Sơn